

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ'
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày 22-11-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ', TỈNH NINH BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khuyển
Ông Hoàng Tú Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Huy Hiệp- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 11/11/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (tên gọi khác: không), sinh năm 1982, tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức T và bà Đặng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Th và có 01 con (sinh năm 2015); tiền án: bản án số 72/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 29/11/2018); tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1986, trú tại: xóm K, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Phạm Văn B, sinh năm 1960, trú tại: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

3. Phạm Trọng T, sinh năm 1992, trú tại: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2019, sau khi ăn cơm trưa tại lán trông coi cá của gia đình ông Nguyễn Thanh T ở thôn Đ, xã N, huyện H, Phạm Văn T là đối tượng có 01 tiền án về tội Đánh bạc cùng với Nguyễn Văn V, Phạm Văn B và Phạm Trọng T đều là công nhân đang thi công công trình trục đường 3 xã tại thôn Đông Phú, xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức sâm (lộc). Cả nhóm sử dụng bộ bài 52 quân có sẵn trên bàn uống nước chia cho 4 người, mỗi người 10 quân bài. Các quân bài không phân biệt chất, màu, quân 3 là bé nhất, sau đó đến quân 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2. Ai là người chia bài sẽ được đánh trước. Ai là người đánh hết số bài trên tay thì là người thắng cuộc, khi đó ván bài kết thúc. Người thắng sẽ được thu của những người còn lại số tiền 5.000 đồng/1 quân bài còn lại. Nếu có người báo thành công là đánh liên tiếp từ đầu ván đến cuối ván mà không có ai chặn được thì sẽ thu của những người còn lại mỗi người 100.000 đồng; nếu báo mà có người chặn được thì sẽ phải trả cho người chặn được số tiền 400.000 đồng, nếu số tiền mang theo không đủ để thanh toán cho nhau thì sẽ báo nợ nhau bằng miệng. Khi cả nhóm chơi hết ván thứ 3 thì bị tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã Ninh Khang phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân và số tiền 255.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa 4 đối tượng trên cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an xã Ninh Khang để làm việc. Quá trình điều tra xác định, số tiền các đối tượng dùng chơi bài ăn tiền như sau: Phạm Văn T có 65.000 đồng; Phạm Văn B 70.000 đồng, Phạm Trọng T 60.000 đồng, Nguyễn Văn V 60.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSHL ngày 17/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc cùng Nguyễn Văn V, Phạm Văn B, Phạm Trọng T với tổng số tiền đánh bạc là 255.000 đồng trong đó số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 65.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản vi phạm hành chính, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được... Bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1,3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải; có bố là ông Phạm Đức T được thưởng Huân chương kháng chiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 35 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 25 đến 30 triệu đồng. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (sau đây

viết tắt là BLTTHS), tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 255.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ là vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Nguyễn Văn V, Phạm Văn B, Phạm Trọng T là những người chưa có tiền án, tiền sự về các tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc. Công an huyện Hoa Lư đã xử phạt hành chính đối với V, B và T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Văn T là người đã thành niên, nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo cùng với Nguyễn Văn V, Phạm Văn B, Phạm Trọng T cùng nhau đánh bạc, được thua bằng tiền bằng hình thức sâm (lôc) tại lán trông coi cá của gia đình ông Nguyễn Thanh T vào ngày 23/7/2019 với số tiền đánh bạc là 255.000 đồng. Bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1,3 Điều 321 của BLHS.

[3] Bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Tiền án của bị cáo không xác định là tái phạm nhưng cần xác định bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bố của bị cáo là người có công với cách mạng nên cần xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo.

[4] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác do đó cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ

vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có công ăn việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng vào việc phạm tội ít nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về áp dụng các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã sử dụng 255.000 đồng và bộ tú lơ khơ vào việc đánh bạc nên cần xác định số tiền và bộ tú lơ khơ là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu số tiền 255.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước và tịch thu tiêu hủy bộ tú lơ khơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Nguyễn Văn V, Phạm Văn B, Phạm Trọng T có hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Phạm Văn T nhưng hành vi của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hoa Lư đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 35 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 25 *(hai mươi lăm)* triệu đồng.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 255.000 *(hai trăm năm mươi lăm nghìn)* đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ thu giữ của Phạm Văn T, Nguyễn Văn V, Phạm Văn B, Phạm Trọng T.

(Số tiền 255.000 đồng và 01 bộ tú lơ khơ nói trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi ngày 18/10/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh